

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA - TỈNH PHÚ THỌ
Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 15/4/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Chu Thị Ngọc Lan

2. Ông Lê Thiết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Xuân Tùng - Thư ký tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLST - HS, ngày 22 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo: Nguyễn Thị B; Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/6/1957 tại huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu X, xã T, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị Th (Đều đã chết); Chồng: Nguyễn Văn H (đã chết); Bị cáo có 05 con lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1996. Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là thứ năm. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Khu 12, xã T, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Lê Quang H, sinh năm 1949 (Chồng của bà C).

Địa chỉ: Khu 12, xã T, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1954;
Địa chỉ: Khu X, xã T, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).
2. Ông Chu Đình K, sinh năm 1962;
Địa chỉ: Khu Y, xã T, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06/10/2023, Nguyễn Thị B, sinh năm 1957, ở Khu X, xã T, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe gắn máy của mình mang biển kiểm soát 19AE-016.83 chở bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1954, trú tại Khu X, xã T, huyện Hạ Hòa từ chùa Sơn Long thuộc khu 10, xã T, huyện Hạ Hoà theo đường liên xã để về nhà. Khi B điều khiển xe đi đến đoạn đường liên xã thuộc khu 12, xã T, gần đến cổng Nghĩa trang liệt sỹ xã Y Sơn (Nay là xã T). Lúc này, phía trước và cách xe gắn máy do B điều khiển khoảng 20m có một chiếc ô tô đi ngược chiều, bật đèn chiếu sáng làm B bị lóa mắt, hạn chế tầm nhìn. Mặc dù bị hạn chế tầm nhìn nhưng B không giảm tốc độ vẫn tiếp tục điều khiển xe di chuyển với tốc độ khoảng 20km/h trên phần đường bên phải của mình. Lúc này, bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1954, ở khu 12, xã T, huyện Hạ Hòa đang đi bộ ở phần đường bên phải, phía trước và cùng chiều di chuyển với xe do B điều khiển. Bà C đi bộ để về nhà ở của mình ở giáp mặt đường phía bên phải. Do không quan sát được phía trước nên xe của B đã đâm vào phía sau bà C. Hậu quả, B, bà C và bà Th cùng xe gắn máy bị đổ ngã ra đường. B và bà C bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Hạ Hòa. Bà C tiếp tục được đưa đến Bệnh viện Việt Đức Hà Nội điều trị. Đến ngày 07/10/2023, bà C tử vong.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường liên xã thuộc khu 12, xã T, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Mặt đường được trải bê tông tương đối bằng phẳng; mặt đường rộng 5,3m, hai bên lề đường là các hộ dân sinh sống. Tại hiện trường phát hiện 04 dấu vết liên quan đến vụ tai nạn được đánh dấu từ số (01) đến số (04). Kết quả đo đạc xác định như sau:

Số (01) là vết chà xát mặt đường kích thước 0,59m x 0,05m. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 0,75m, điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,85m, điểm đầu vết cách mốc khám nghiệm là 20,8 m.

Số (02) là xe gắn máy BKS 19AE- 016.83, đang trong tình trạng đổ nghiêng về bên phải; phần đuôi xe hướng đi khu 11 xã T, huyện Hạ Hòa; phần đầu xe hướng đi ra Quốc lộ 2D. Tâm hình chiếu trục bánh xe sau bên trái cách mép đường chuẩn là 0,75m. Tâm hình chiếu trục bánh xe trước bên trái cách mép đường chuẩn là 1,2m. Từ điểm đầu vết 01 đến tâm hình chiếu trục bánh xe phía sau bên trái là 0,1m.

Số (03) là vết chà sát mặt đường kích thước 0,2 x 0,02m. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 0,35m. Từ đầu vết đến tâm hình chiếu trục bánh xe sau bên trái là 1,1m.

Số (04) là vùng mảnh nhựa vỡ nằm rải rác trên mặt đường. Tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn là 0,6m, từ điểm cuối vết 03 đến tâm vùng mảnh vỡ là 0,85m.

Khám nghiệm phương tiện: Xe gắn máy BKS:19AE-016.83 nhãn hiệu ESPERO, số máy 39FMB3408124, số khung B4PEHA408124 màu ghi bạc.

Về giấy tờ: Xe được cấp giấy đăng ký xe số 014531 mang tên Nguyễn Thị B do Công an huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ cấp ngày 17/10/2017.

Về dấu vết trên phương tiện:

- Phần mặt sau gáo gương chiếu hậu bên phải phát hiện vết chà sát, kích thước 6cm x 5cm, có chiều hướng từ trước về sau.

- Chân gương chiếu hậu bên phải phát hiện vết chà sát, kích thước 3cm x 3cm; chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau.

- Phần cao su đầu tay nắm bên phải phát hiện vết mài mòn, kích thước 3cm x 3cm; chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau.

- Phần ốp nhựa đầu xe bên trái tiếp giáp với cụm đèn chiếu sáng bị nứt vỡ, kích thước 2cm x 0,1cm.

- Phía dưới nắp xi nhan bên trái, dưới ốp đầu xe bên trái phát hiện nhiều chấm dịch màu nâu đỏ trên diện tích kích thước 12cm x 6 cm.

- Cánh yếm bên phải phát hiện vết chà sát, kích thước 3cm x 0,2cm chiều hướng từ trước về sau.

- Cánh yếm bên trái phía trong phần tiếp giáp với ốp nhựa mặt nạ đầu xe bị gãy các chốt cố định.

- Phần đầu chắn bùn phía trước phát hiện vết chà sát, kích thước 8cm x 5cm, chiều hướng từ trước về sau.

- Cần dẫn phanh sau bên phải bị đẩy cong từ trước về sau.

- Phần cao su đế chân bên phải phát hiện vết mài mòn, kích thước 4cm x 2cm, chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên.

- Hệ thống điều khiển, đèn, còi, xi nhan, phanh hoạt động B thường.

Khám nghiệm tử thi: Trung Tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám nghiệm tử thi xác định:

Rạch mở vùng sưng nề thái dương đỉnh bên phải thấy tổ chức dưới da đầu cân cơ thái dương bầm dập, tụ máu, nứt rạn xương thái dương lên xương đỉnh, có máu chảy theo đường nứt rạn xương ra ngoài, kích thước đường nứt vỡ 3 x 0,1cm”.

Tại kết luận giám định tử thi số 44 ngày 20/10/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

“Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị C do: Chấn thương sọ não kín, nứt rạn xương thái dương bên phải lan lên xương đỉnh phải, tụ máu nội sọ, ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn cấp không hồi phục”.

Căn cứ lời khai của bị cáo B; lời khai của người làm chứng là bà Nguyễn Thị Th và ông Chu Đình K, có đủ căn cứ xác định nguyên nhân để xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do lỗi của B. Đó là B không giảm tốc độ xe để có thể dừng lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế. Hành vi của B thuộc loại hành vi khác gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông đường bộ quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ 2008 và vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. ...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT quy định các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. ...

2. *Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế”.*

Quá trình điều tra xác định: B đủ điều kiện để điều khiển xe gắn máy. Khi điều khiển xe, nồng độ cồn của B là 0,000mg/l khí thở và không sử dụng chất kích thích.

Căn cứ kết quả điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại khoản 1, Điều 260 - BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Quá trình điều tra, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 xe gắn máy BKS: 19AE-016.83 nhãn hiệu ESPERO, số máy 39FMB3408124, số khung B4PEHA408124 màu ghi bạc; 01 giấy đăng ký xe số 014531 đối với xe BKS 19AE-016.83, mang tên Nguyễn Thị B.

Về dân sự: Bị cáo B đã tự nguyện bồi thường tổng số tiền 140.000.000đ cho gia đình bà Nguyễn Thị C do ông Lê Quang H (Chồng bà C) đại diện gia đình nhận đủ số tiền này, không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

Về điều kiện kinh tế: Bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, bị cáo sở hữu 01 thửa đất có diện tích 832 m², gồm 230 m² đất ở và 602 m² đất trồng cây lâu năm. Trên đất có 01 nhà xây cấp 4, trong nhà có một số tài sản phục vụ nhu cầu sinh hoạt hằng ngày.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Thị B được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định về tử thi, lời khai của người làm chứng, lời khai nhận tội của bị cáo cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT -VKSHH ngày 20/ 02/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa đã Truy tố bị cáo Nguyễn Thị B đã phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông thường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260- Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo B đã hoàn toàn thừa nhận đã có hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn cho bà C dẫn đến bà C tử vong như đã nêu ở phần trên. Bị cáo hoàn toàn nhận tội, không có lời bào chữa nào khác và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện VKSND huyện Hạ Hòa vẫn giữ nguyên Quyết định Truy tố, bản luận tội của Kiểm sát viên chứng minh hành vi của bị cáo và khẳng định bản cáo trạng đã quyết định truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã nêu là hoàn toàn đúng.

Đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông thường bộ”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 - BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B từ 18 đến 21 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung theo điều luật cho bị cáo B.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b Khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị B 01 xe gắn máy BKS: 19AE-016.83 nhãn hiệu ESPERO, số máy 39FMB3408124, số khung B4PEHA408124 màu ghi bạc và 01 giấy đăng ký xe số 014531 đối với xe BKS: 19AE - 016.83, mang tên Nguyễn Thị B.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị xác nhận bị cáo Nguyễn Thị B và gia đình người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 140.000.000đ do ông Lê Quang H (Chồng bà C) đã nhận đủ theo giấy biên nhận tiền lập ngày 10/10/2023.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị B do là người cao tuổi.

Bị cáo tự bào chữa cho bản thân, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Hạ Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị B đều khai nhận đã có hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra, giải quyết vụ án do đó có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 21 giờ ngày 06/10/2023, tại đoạn đường liên xã thuộc khu 12, xã T, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ. Nguyễn Thị B điều khiển xe gắn máy mang biển kiểm soát 19AE-016.83 gặp một xe ô tô đi ngược chiều bật đèn chiếu sáng làm B bị hạn chế tầm nhìn. Nhưng B không giảm tốc độ xe do mình điều khiển để có thể dừng lại một cách an toàn, dẫn đến xe do B điều khiển đã đâm vào phía sau người đang đi bộ cùng chiều, phía trước là bà Nguyễn Thị C. Hậu quả, bà C tử vong.

Tại kết luận giám định tử thi số 44/KLGĐTT/TTPY ngày 20/10/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

“Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị C do: Chấn thương sọ não kín, nứt rạn xương thái dương bên phải lan lên xương đỉnh phải, tụ máu nội sọ, ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn cấp không hồi phục”.

Hành vi điều khiển xe gắn máy khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông của Nguyễn Thị B đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ 2008 và vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. ...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT quy định các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. ...

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế”.....

Từ những Điều khoản nêu trên thì bị cáo Nguyễn Thị B đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) *Làm chết người;*

....”

Cáo trạng của VKSND huyện Hạ Hòa truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, tội phạm đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác đó là bà C đang đi bộ trên đường gây hậu quả bà C tử vong, gây mất trật tự an toàn trên xã hội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người cao tuổi, có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho thân nhân người bị hại tổng cộng số tiền bằng 140.000.000đ để khắc phục hậu quả và đại diện cho người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, văn bản quan điểm đề nghị của người đại diện cho bị hại, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và là người cao tuổi, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần có một hình phạt cải tạo tại địa phương và có một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 260 - BLHS quy định " Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm".

Xét thấy bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, không đảm nhiệm chức vụ gì, nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại điều luật đối với bị cáo Nguyễn Thị B là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, đại diện cho người bị hại là ông Lê Quang H đã xác nhận bị cáo B đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận với số tiền là 140.000.000đ, xét

thấy sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền trên giữa bị cáo đối với người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật cần xác nhận, do đó HĐXX không đặt ra xem xét về nghĩa vụ bồi thường dân sự nữa.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe gắn máy BKS: 19AE-016.83 nhãn hiệu ESPERO, số máy 39FMB3408124, số khung B4PEHA408124 màu ghi bạc và 01 giấy đăng ký xe số 014531 đối với xe BKS 19AE-016.83, mang tên Nguyễn Thị B mặc dù là phương tiện gây nên vụ tai nạn trên, nhưng xét thấy là lỗi vô ý và là phương tiện đi lại của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí : Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định.

Bị cáo, người đại diện cho bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Đại diện VKSND huyện Hạ Hòa tại phiên Tòa phù hợp với nhận định của HĐXX, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 - Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo B cho UBND xã T, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo B.

Trường hợp bị cáo B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành

hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị B.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Xác nhận bị cáo Nguyễn Thị B đã bồi thường theo thỏa thuận cho đại diện người bị hại là ông Lê Quang H (Chồng bà C) nhận số tiền là 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng), theo giấy biên nhận tiền lập ngày 10/10/2023 là hợp pháp.

4. Về vật chứng vụ án:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị B 01 xe gắn máy Biển kiểm soát: 19AE-016.83 màu ghi bạc, cũ đã qua sử dụng, không có gáo gương bên trái, chân phanh bên phải bị đẩy cong, đầu tay nắm phanh bên phải bị gãy, số khung B4PEHA408124; số máy 39FMB3408124 và 01 đăng ký xe gắn máy Biển kiểm soát 19AE - 016.83 số 014531.

(Vật chứng có tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ).

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị B.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo (Có mặt) được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc phẩm, người đại diện hợp pháp cho người bị hại (Vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc phẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hạ Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CQCSĐT - CA huyện Hạ Hòa;
- UBND xã T;
- Sở tư pháp;
- THAHS;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- Lưu HS -VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hưng Thủy